

NỖ LỰC TĂNG ĐIỂM

*Câu chuyện hôm nay: CPI Mỹ
tháng 4/2023 – Chỉ số giá dịch vụ
tiếp tục giảm tháng thứ hai
liên tiếp*

BẢN TIN SÁNG 11/05/2023





CƠ HỘI TRONG NHỮNG NHỊP ĐIỀU CHỈNH

**ĐÃ
PHÁT HÀNH**



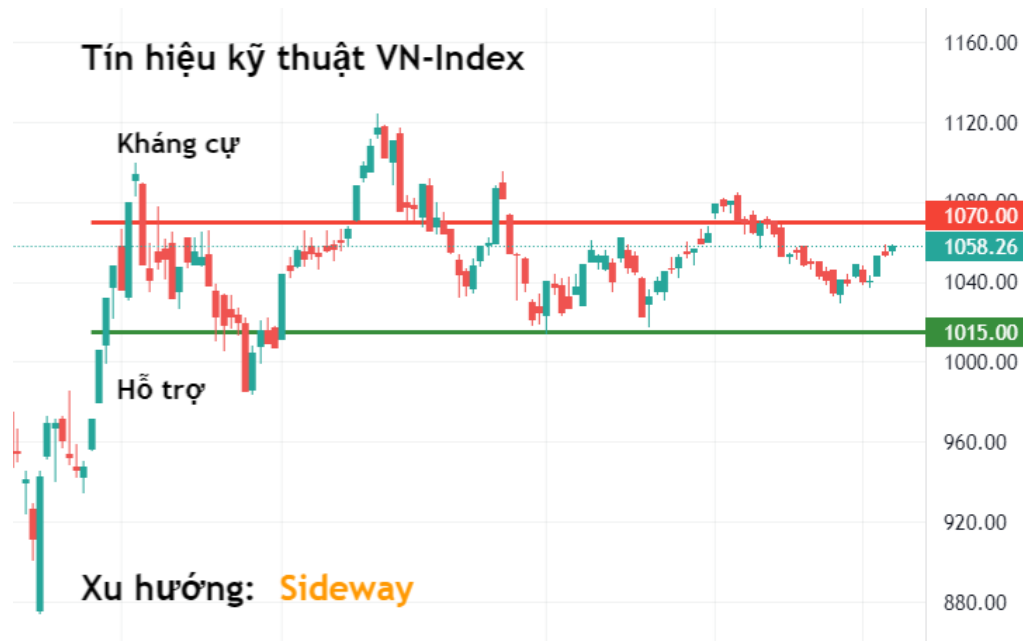
NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1058.3 ▲0.4% **VN30** 1055.0 ▲0.5% **HNX-Index** 213.9 ▲0.9%

- ❖ Thị trường có động thái thận trọng đầu phiên nhưng diễn biến dần ổn định và trở lại sắc xanh. Điểm đặc biệt trong phiên là giao dịch sôi động của các cổ phiếu vừa và nhỏ với nhiều mã bật tăng trần. Diễn biến này ít nhiều đã góp phần nâng đỡ cho thị trường chung.
- ❖ Với diễn biến khởi sắc trở lại của thị trường, cũng có nhiều nhóm ngành trở lại sắc xanh, đặc biệt là diễn biến tăng mạnh của các cổ phiếu vừa và nhỏ. Một số nhóm ngành có tác động tích cực đến thị trường có thể kể đến như nhóm Bán lẻ, nhóm Vận tải – Kho bãi, nhóm Bất động sản, nhóm Xây dựng ...
- ❖ Mặc dù có diễn biến thận trọng từ phiên trước đó nhưng thị trường đã không lùi bước và trở lại sắc xanh. Thanh khoản tăng, cho thấy có nỗ lực hấp thu cung của dòng tiền. Chi tiết hơn, diễn biến sôi động tập trung nhiều tại nhóm các cổ phiếu có mức giá thấp, trong khi nhóm vốn hóa lớn vẫn còn thận trọng trước vùng cản 1.060 điểm của VN-Index.
- ❖ Với diễn biến có phần khởi sắc hơn, có khả năng thị trường sẽ có diễn biến kiểm tra nguồn cung tại vùng 1.060 – 1.065 điểm trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng tăng giá tại một số cổ phiếu có tín hiệu kỹ thuật tốt. Tuy nhiên, nhìn chung vẫn cần quan sát nguồn cung tại vùng cản, đồng thời tránh mua đuổi và giữ tỷ trọng danh mục ở mức hợp lý.



Thế giới

Mỹ

Lạm phát Mỹ tiếp tục hạ nhiệt trong tháng 4. Một thước đo lạm phát được nhiều người theo dõi tăng chậm lại trong tháng 4/2023, qua đó mang lại hy vọng áp lực giá cả sẽ tiếp tục hạ nhiệt trong phần còn lại của năm nay. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Nasdaq Composite tăng 1% sau báo cáo lạm phát của Mỹ

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Nasdaq Composite tiến 1.04% lên 12,306.44 điểm. Chỉ số S&P 500 cộng 0.45% lên 4,137.64 điểm. Trong khi, chỉ số Dow Jones hạ 30.48 điểm (tương đương 0.09%) xuống 33,531.33 điểm. Nhà đầu tư tìm đến các cổ phiếu công nghệ sau báo cáo lạm phát thấp hơn dự báo. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới giảm nhẹ sau dữ liệu lạm phát của Mỹ

Kết thúc phiên ngày thứ Tư, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0.19% xuống 2,030.59 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai mất 0.3% còn 2,037.10 USD/oz. [Xem thêm](#)

Dầu giảm hơn 1%, đứt mạch 3 phiên tăng liên tiếp. Giá dầu giảm hơn 1 USD / thùng vào ngày thứ Tư (10/5), chấm dứt chuỗi 3 phiên tăng liên tiếp. [Xem thêm](#)

Thế giới

Trung Quốc

Xuất khẩu Trung Quốc tăng trưởng vượt mọi dự báo

Các số liệu gần đây về kinh tế Trung Quốc cho thấy lĩnh vực dịch vụ nước này vẫn là điểm sáng bất chấp các số liệu sản xuất gây thất vọng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Trong tháng 5 sẽ có hơn 21.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn

Số liệu từ Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA) tổng hợp từ Sở GDCK Hà Nội (HNX) UBCK Nhà nước, trong tháng 4/2023, có 1 đợt phát hành riêng lẻ và 1 đợt phát hành ra công chúng với tổng giá trị phát hành 2.671 tỷ. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Giải ngân vốn đầu tư công tháng 4 đạt khoảng 37.000 tỷ đồng

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công có nhiều chuyển biến, tháng 4/2023 giải ngân đạt khoảng 37.000 tỷ đồng, gấp 1,5 lần bình quân 3 tháng đầu năm (khoảng 24.000 tỷ đồng/tháng). [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành Cao su

Xuất khẩu sệt giảm mạnh, Hiệp hội Cao su đề xuất 1 loạt khó khăn cần tháo gỡ

Trong bối cảnh xuất khẩu cao su và sản phẩm từ cao su liên tục sụt giảm khiến các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn. Để giúp các doanh nghiệp ngành cao su vượt qua khó khăn thách thức, Hiệp hội Cao su Việt Nam đã nêu một loạt các kiến nghị và giải pháp tháo gỡ cho ngành hàng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngân hàng

Ngân hàng nào sẽ hạn chế được rủi ro thu hẹp NIM?

Chuyên gia phân tích cho rằng, nhóm ngân hàng tập trung cho vay bán lẻ và có nguồn huy động đa dạng sẽ hạn chế được rủi ro NIM thu hẹp. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01-02/05/2023	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/05/2023	Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực
12/05/2023	MSCI công bố cơ cấu danh mục
15/05/2023	Hạn công bố BCTC Q1/2023 soát xét (không bắt buộc)
18/05/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 5 (VN30F2305)

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01-02/05/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/05/2023	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
04/05/2023	Châu Âu	ECB tuyên bố chính sách tiền tệ
04/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/05/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
10/05/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
10/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
11/05/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 4
11/05/2023	Anh	Công bố số liệu GDP tháng 4/23 & Bản tóm tắt chính sách tiền tệ của BOE
11/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/05/2023	Mỹ	Báo cáo về Kinh tế quốc tế và Chính sách tỷ giá hối đoái
16/05/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 4/23
17/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
18/05/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
18/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
19-21/05/2023	Tất cả	Hội nghị thượng đỉnh G7
24/05/2023	Anh	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 của Anh
24/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/05/2023	Mỹ	Công bố số điều chỉnh GDP
25/05/2023	Mỹ	Cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC)
25/05/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
25/05/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 4/23
25/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA



THẤU HIỂU SẢN PHẨM - TỐI ƯU LỢI NHUẬN



**LỆNH RA LỆNH VÀO
TIỀN CHUYỂN ÀO ÀO**

RIGHT NOW



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chuyển tiền trực tuyến nhanh chóng. **Thử ngay!!!**

EXIMBANK

Sacombank

**viettel
money**

BIDV

TECHCOMBANK

**RONG VIET
SECURITIES**

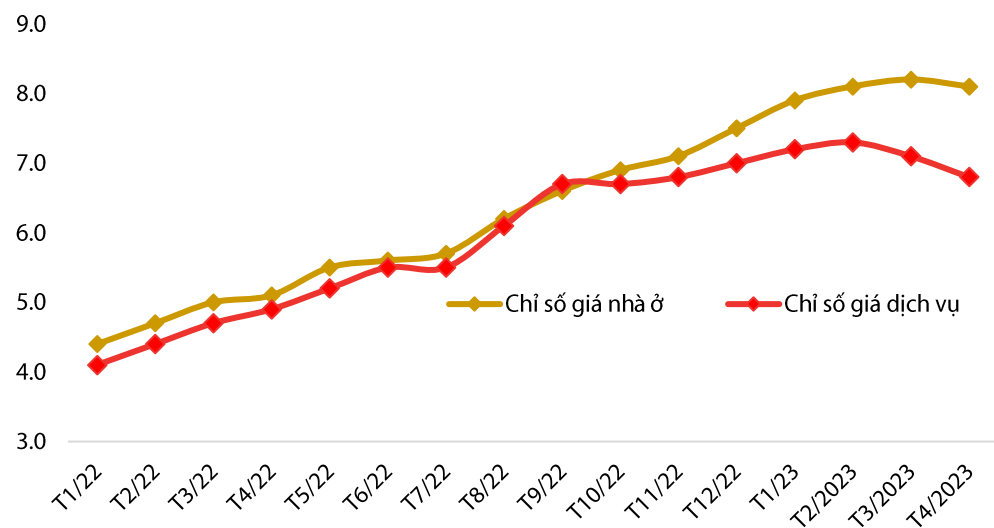


CPI Mỹ tháng 4/2023 – Chỉ số giá dịch vụ tiếp tục giảm tháng thứ hai liên tiếp

Lạm phát tháng 4 tiếp tục xu hướng hạ nhiệt khi lạm phát toàn phần ghi nhận mức tăng 4,9% so với cùng kỳ và 0,4% so với tháng trước. Trước đó, các dự báo kỳ vọng chỉ số CPI toàn phần tăng 5.0% so với cùng kỳ và 0.4% so với tháng trước. Loại trừ diễn biến giá năng lượng và lương thực, lạm phát lõi tăng 5.5% so với cùng kỳ và 0.4% so với tháng trước. Sau đây là một số điểm chính từ các chỉ số thành phần:

- + Chỉ số giá lương thực thực phẩm: Tiếp tục đi ngang so với tháng trước nhưng vẫn tăng 7,7% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, chỉ số này vẫn duy trì xu hướng giảm từ tháng 8/2022.
- + Chỉ số giá năng lượng: Giảm 5,1% so với cùng kỳ nhưng tăng nhẹ 0,6% so với tháng trước với động lực tăng chính đến từ giá xăng. Cụ thể giá xăng tăng 3,0% so với tháng trước. Các thành phần còn lại trong chỉ số này như điện, dầu nhiên liệu (fuel oil) hay khí đều ghi nhận mức giảm so với tháng.
- + Chỉ số CPI lõi: lạm phát dịch vụ vẫn chiếm phần lớn trong mức tăng của CPI lõi với mức tăng 6,8%. Dù tăng nhưng đây là tháng thứ 2 liên tiếp chỉ số giá dịch vụ ghi nhận mức tăng thấp hơn tháng trước. Chỉ số quan trọng nhất trong lạm phát dịch vụ - chi phí nhà ở, vẫn tăng 0.4% so với tháng trước và tăng 8.1% so với cùng kỳ nhưng cũng đã cho thấy dấu hiệu hạ nhiệt.

Hình 1: Chỉ số giá dịch vụ và nhà ở (% svck)



Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Bảng 1: Biến động các yếu tố chính trong rổ CPI của Mỹ

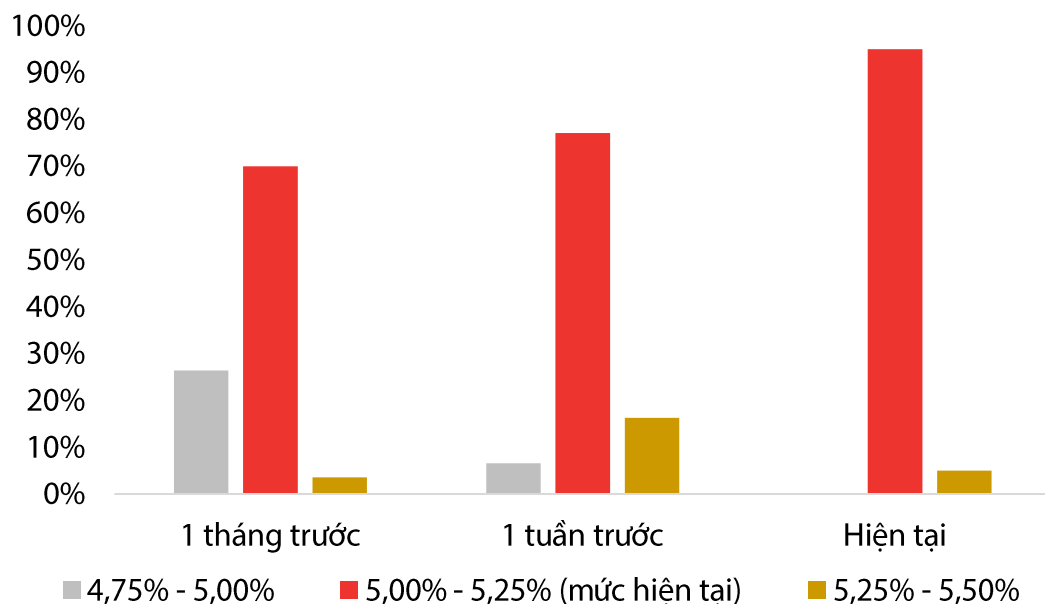
Các chỉ tiêu	% so với tháng trước			% T4/2023 svck
	T2/2023	T3/2023	T4/2023	
Tất cả các mặt hàng	0,6	0,1	0,4	4,9
Lương thực, thực phẩm	0,4	0,0	0,0	7,7
Năng lượng	-0,6	-3,5	0,6	-5,1
Các mặt hàng khác (CPI lõi)	0,5	0,4	0,4	5,5

Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Theo Bloomberg, số liệu báo cáo cho thấy lạm phát đang hạ nhiệt khi lãi suất tăng mạnh mẽ trong một năm và căng thẳng tín dụng gần đây đang tác động đến nền kinh tế Mỹ. Tuy nhiên, mặt bằng giá nhìn chung vẫn đang ở mức cao và thị trường việc làm vẫn mạnh mẽ. Ở tình hình hiện tại, FED vẫn sẽ cần dữ liệu của tháng 5 để tin rằng lạm phát đang giảm bền vững và đủ để thuyết phục FED ngưng tăng lãi suất. Mặc dù vậy, một số quan chức FED phát đi tín hiệu rằng họ sẽ dừng việc tăng lãi suất trong thời gian tới ngay sau khi FED tăng 0,25% lãi suất điều hành vào đầu tháng 5.

Ngay sau khi số liệu lạm phát tháng 4/2023 được công bố, xác suất FED giữ nguyên lãi suất 5,00% - 5,25% trong kỳ điều hành tới (tháng 6/2023) hiện tăng từ 78% lên 95%.

Hình 2: Xác suất các mức lãi suất mục tiêu trong cuộc họp tháng 6



Nguồn: CME

Bảng 2: Xác suất cho các lần tăng lãi suất ở các cuộc họp tới

NGÀY HỌP	275-300	300-325	325-350	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
14/06/2023					0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	95,0%	5,0%
26/07/2023	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	40,1%	57,1%	2,9%
20/09/2023	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	25,6%	50,9%	22,4%	1,0%
01/11/2023	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	24,8%	50,1%	23,4%	1,8%	0,0%
13/12/2023	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,1%	24,8%	50,0%	23,3%	1,8%	0,0%	0,0%
31/01/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,1%	24,6%	49,8%	23,5%	1,9%	0,0%	0,0%	0,0%
20/03/2024	0,0%	0,0%	1,5%	26,1%	48,2%	22,2%	1,8%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
01/05/2024	0,4%	8,4%	32,3%	40,9%	16,5%	1,3%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
19/06/2024	5,4%	23,3%	37,7%	25,7%	7,0%	0,5%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
31/07/2024	19,9%	34,9%	28,0%	10,7%	1,8%	0,1%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
25/09/2024	29,3%	30,6%	17,1%	5,1%	0,7%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
06/11/2024	29,8%	25,4%	12,5%	3,4%	0,5%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2022	2023F	2022	2023F	2022	2023F	Hiện tại
HOSE	MSN	104,8	73.600	101.400	37,8%	-14,0	7,5	-58,3	-16,8	18,9	25,5	4,2
HOSE	VPB	131,2	19.550	26.000	33,0%	30,5	5,5	55,1	-1,3	10,3	6,4	1,3
HOSE	PNJ	24,7	75.200	96.000	27,7%	73,3	0,5	75,6	2,3	24,9	10,0	2,9
HOSE	KDH	21,4	29.800	37.300	25,2%	-22,1	13,0	-8,3	23,1	19,8	14,2	1,8
HOSE	GMD	15,2	50.400	63.000	25,0%	22,1	4,6	62,5	100,4	30,6	23,9	1,9
HOSE	PVD	12,1	21.850	26.800	22,7%	35,9	25,8	-604,0	N/A	175,3	18,0	0,9
HOSE	DPR	2,4	54.200	65.800	21,4%	0,4	0,0	-44,4	0,0	7,3	5,1	0,7
HOSE	FPT	86,7	79.000	95.900	21,4%	23,4	20,8	22,1	19,3	20,2	10,8	3,4
HOSE	MSH	2,5	33.100	40.000	20,8%	16,3	-6,8	-23,7	6,9	5,5	6,3	1,4
HOSE	ACB	84,1	24.900	30.000	20,5%	22,2	8,0	42,5	9,0	8,6	5,1	1,3
HOSE	LHG	1,4	27.400	33.000	20,4%	-19,5	10,4	-31,7	42,4	4,4	2,7	0,8
HOSE	DBD	3,3	44.000	52.600	19,5%	-0,2	10,9	29,0	19,7	N/A	10,2	2,4
HOSE	MBB	83,9	18.500	22.000	18,9%	23,4	7,5	37,7	11,9	6,8	3,2	1,0
HOSE	VNM	147,3	70.500	83.400	18,3%	-1,6	4,3	-19,1	8,9	14,3	15,6	4,4
UPCOM	ACV	178,1	81.800	96.600	18,1%	191,1	26,7	801,8	-0,7	214,5	18,1	3,8
HOSE	VCB	435,4	92.000	107.000	16,3%	20,0	3,6	36,4	-9,7	21,6	12,6	3,0
HOSE	STK	2,3	28.000	32.500	16,1%	3,5	5,6	-13,7	7,7	8,4	7,8	1,5
HOSE	REE	23,6	66.400	77.000	16,0%	61,3	-12,0	45,0	-1,3	13,9	7,2	1,2
HOSE	PVT	6,6	20.500	23.700	15,6%	21,3	1,9	30,6	-8,1	9,7	8,8	0,8

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
11/05	DXS	DXS vượt cản ngắn hạn 6.5 kèm khối lượng khớp lệnh tăng khá, cho thấy sự chủ động của lực cầu giá cao. Dự kiến nhịp điều chỉnh có thể diễn ra vào đầu phiên kế tiếp, tuy nhiên mức điều chỉnh khả năng sẽ không lớn. Có thể kỳ vọng DXS được hỗ trợ và tăng trở lại từ vùng 6.5 trong thời gian tới.
	HAX	HAX đang dần cân bằng quanh mốc hỗ trợ 18.3. Với áp lực cung chưa có động thái gia tăng sức ép trong vùng tranh chấp, HAX có cơ hội tăng trong thời gian tới và hướng tới vùng cản mạnh 19.3-20.
	HHV	HHV có diễn biến dần tăng sau khi được hỗ trợ tại vùng 12.7. Đồng thời dòng tiền cũng có tín hiệu dần khởi sắc. Do vậy, có thể kỳ vọng khả năng tăng giá của HHV và kiểm tra lại vùng cản 14.5.
	IDC	IDC vẫn trong vùng thăm dò 38 - 40.5 nhưng diễn biến có sự cải thiện trong các phiên gần đây. Do vậy, có thể kỳ vọng khả năng vượt cản và tăng ngắn hạn của IDC.
	STK	STK kiểm tra vùng hỗ trợ gần 27.5 và có tín hiệu hỗ trợ nhẹ. Đồng thời áp lực cung cũng không cao. Có khả năng STK sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dần tăng ngắn hạn.
	VGT	VGT có động thái tăng vượt 11.8 sau ít phiên giao dịch dưới ngưỡng này với thanh khoản thấp. Cho thấy nỗ lực tăng giá của VGT vẫn còn. Do vậy, có khả năng VGT sẽ được hỗ trợ khi lùi bước và có cơ hội dần tăng ngắn hạn.
	VNIndex	Thị trường khôi phục trạng thái tăng điểm và có diễn biến tranh chấp quanh 1.060 điểm đến hết phiên. Khối lượng khớp lệnh có xu hướng gia tăng trong nhịp tăng ngắn hạn và hạ nhiệt khi lùi bước. Điều này có thể cho thấy dòng tiền đang nỗ lực hấp thụ áp lực cung ngắn hạn quanh mốc 1.060 này. Dù vậy, vì kết quả của diễn biến này chưa rõ ràng, dự kiến VN-Index vẫn sẽ có tranh chấp quanh 1.060 điểm trong phiên kế tiếp, trước khi có tín hiệu mới.
	VRE	VRE có động thái vươn lên trên ngưỡng 27.7 sau khi giảm dưới ngưỡng này với trạng thái cung thấp. Dự kiến VRE sẽ được hỗ trợ khi lùi bước và có cơ hội tăng giá trở lại để kiểm tra lại nguồn cung gần vùng 30.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
09/05	PHR	42.40	41.80	46.00	50.00	38.70		1.4%		0.5%
25/04	VRE	27.80	27.80	31.30	34.00	26.70		0.0%		1.6%
10/03	IDC	40.00	40.00	45.00	50.00	37.40		0.0%		0.2%
09/03	CTD	58.00	36.50	41.00	43.00	34.70	36.65	0.4%	Đóng 20/3	-2.5%
09/03	PVS	26.00	27.20	30.00	32.50	25.40	25.40	-6.6%	Cắt lỗ 14/03	-0.9%
09/03	BSR	16.40	16.70	19.00	20.50	15.40	15.40	-7.8%	Cắt lỗ 20/03	-2.5%
06/03	VLB	29.00	30.00	34.00	36.00	28.40	28.40	-5.3%	Cắt lỗ 25/04	1.0%
21/02	BCM	77.60	85.00	92.00	100.00	79.90	81.60	-4.0%	Đóng 20/3	-5.9%
10/02	PVS	26.00	23.80	28.00	30.50	22.30	26.40	10.9%	Đóng 16/02	-0.5%
10/02	GAS	93.20	106.50	119.50	130.00	100.80	106.50	0.0%	Đóng 24/02	-2.3%
Hiệu quả Trung bình								-1.1%		-1.1%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	8.00%	7.50%
2	8.30%	7.70%
3	8.50%	8.00%
4	8.70%	8.30%
5	8.90%	8.60%
6	9.20%	8.90%
7	9.30%	9.00%
8	9.40%	9.10%
9	9.50%	9.20%
10	9.60%	9.30%
11	9.70%	9.40%
12	9.90%	9.50%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



iDragon Pro

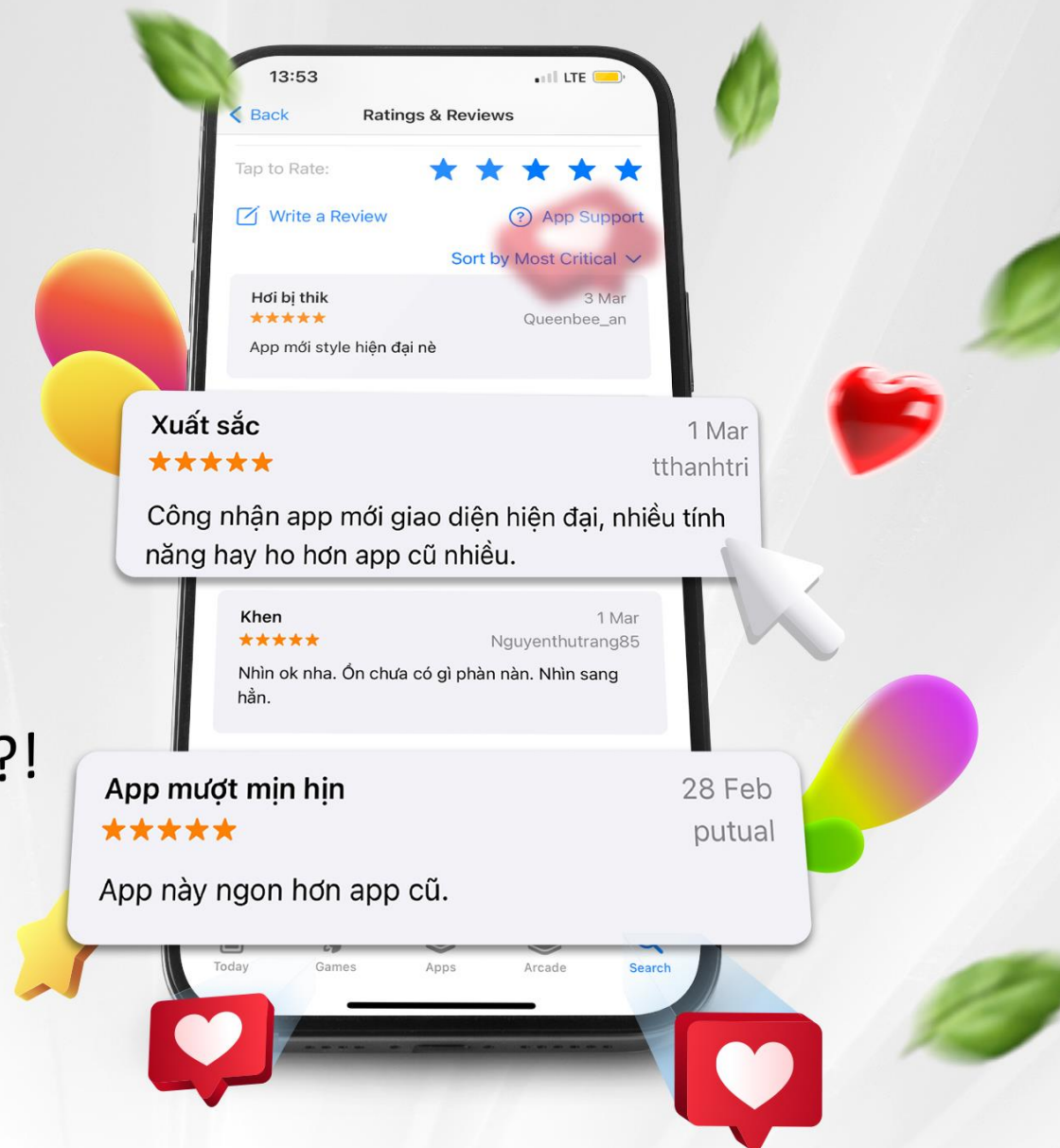
BẬT APP

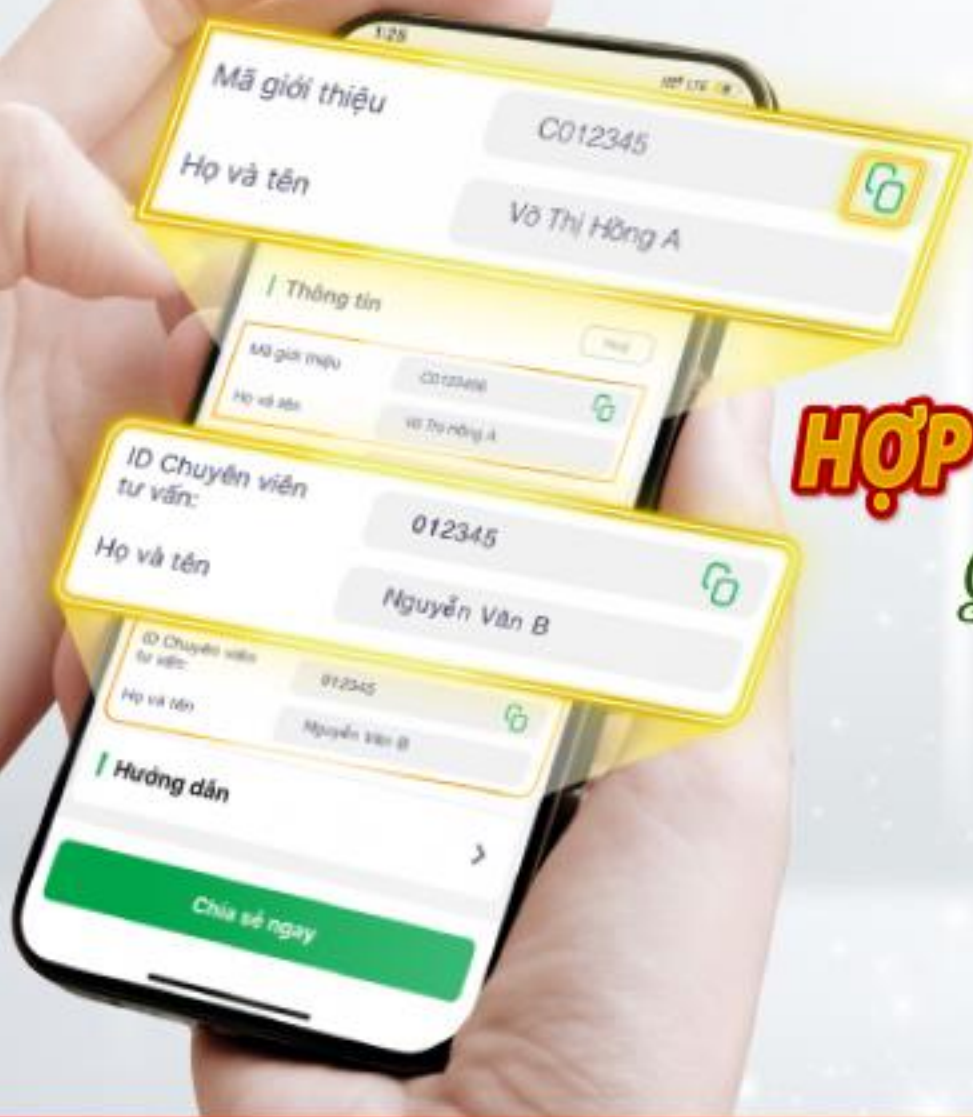
MÊ NGAY

Nhà đầu tư thấy iDragon Pro "hịn" ra sao?!



TẢI APP NGAY





HỢP TÁC GIỚI THIỆU KHÁCH HÀNG

Giới thiệu ngay đi, đừng ngại ngần chi

Chuyên viên tư vấn Rong Việt luôn đồng hành cùng **Khách hàng**

Tìm hiểu ngay!



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

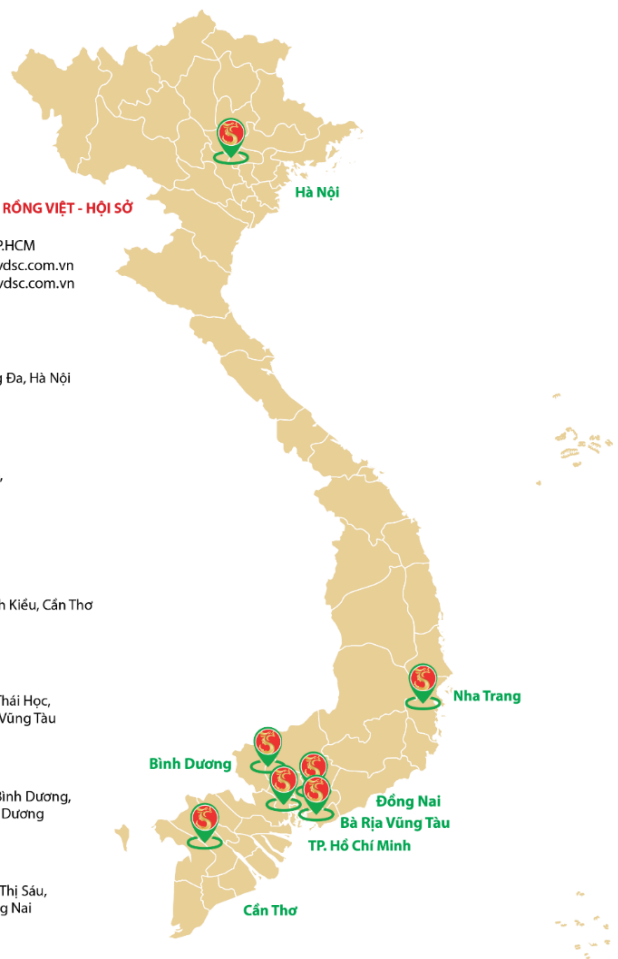
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006